TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/HS-PT
Ngày: 14/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Ly và ông Lý Thơ Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 04/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Đặng Thị Thanh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST ngày 07/12/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Thị Thanh H, sinh năm 1975, tại Sông C, Phú Yên; Quê quán: D, Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú: khu phố T, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Nơi ở hiện nay: Thôn D, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng D (chết) và bà Võ Thị B; tiền án: không; tiền sự: ngày 21/3/2022 bị Chủ tịch UBND xã X xử phạt vi phạm hành chính về hành vi lấn chiếm đất số tiền 4.000.000đ(đã nộp phạt). Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Danh T – Luật sư văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 3/2022, Đặng Thị Thanh H tự ý lấn chiếm đất chưa sử dụng do UBND xã X quản lý tại thôn D, xã X để trồng cây bạch đàn, vị trí đất lấn chiếm giáp ranh với đất rẫy H. Để thực hiện hành vi lấn chiếm đất, H thuê ông Bùi Xuân S và nói S gọi thêm nhân công để phát dọn cây, thực bì. Khi S hỏi H về nguồn gốc

đất thì H nói là đất rẫy của H và thỏa thuận trả tiền công phát dọn cho S 500.000 đồng/người/ngày thì S đồng ý rồi S gọi thêm Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn C1 để cùng S phát dọn, H chỉ vị trí, ranh giới đất cần phát dọn thực bì cho S biết. Sau đó, S dẫn C1 đến vị trí đất, S sử dụng máy cưa, C1 sử dụng máy phát chồi, cưa cắt cây, dây leo khoảng 05 ngày sau thì C tham gia dùng rựa phát dọn cây. S, C1, C phát dọn được khoảng 11 ngày. Đến khoảng 11 giờ ngày 11/3/2022, khi S, C, C1 đang phát dọn thì bị Tổ công tác thuộc UBND xã X kiểm tra, phát hiện và lập biên bản.

Ngày 16/3/2022, UBND xã X lập biên bản vi phạm hành chính đối với Đặng Thị Thanh H về hành vi lấn chiếm đất chưa sử dụng tại khu vực nông thôn, cụ thể H đã tự ý sử dụng đất mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép, diện tích đất lấn chiếm là 900m^2. Ngày 21/3/2022, Chủ tịch UBND xã X ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 332/QĐ-XPVPHC xử phạt đối với Đặng Thị Thanh H theo điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính Phủ với số tiền 4.000.000 đồng; biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và buộc trả lại đất đã chiếm. Ngày 21/3/2022, Đặng Thị Thanh H chấp hành nộp phạt.

Đến tháng 7/2022, Đặng Thị Thanh H không thực hiện việc trả lại đất đã chiếm cho Nhà nước quản lý mà tiếp tục thuê ông Đặng Văn A là anh ruột của H dọn đốt phần thực bì khô trên diện tích đất mà H đã thuê người phát dọn vào tháng 3/2022, H nói với A là đất rẫy của H và trả tiền công cho A là 400.000 đồng/ngày nên A đồng ý. Anh dọn đốt thực bì cho H được khoảng 15 ngày, xong thì nói lại cho H biết. Để xác định phần diện tích đất đã lấn chiếm, H tiếp tục thuê ông A dùng đá xếp làm ranh giới và dùng sơn đỏ viết chữ "H" lên đá để làm ký hiệu xác định ranh giới phần đất mà H đã lấn chiếm và thuê ông Anh đ hố, bỏ phân để trồng cây bạch đàn, H bảo A thuê thêm nhân công để làm nên Anh thuê Nguyễn Văn B1 và khoảng 05-06 người khác (Anh khai không rõ họ tên, địa chỉ của những người này) để đào hố, Anh hẹn các nhân công vào ngày 02/8/2022 gặp tại Cầu L thuộc xã X, thị xã S để ông A dẫn đến vị trí đất để đào hố. Đến sáng ngày 02/8/2022, A cùng với các nhân công đến vị trí đất H đã lấn chiếm dùng cúp đào hố, còn A bỏ phân xuống hố được khoảng 60 phút thì bị Tổ công tác UBND xã X kiểm tra phát hiện, yêu cầu dừng việc đào hố. Ngày 02/8/2022, UBND xã X lập biên bản vi phạm hành chính đối với Đặng Thị Thanh H về hành vi lấn chiếm đất chưa sử dụng tại khu vực nông thôn do UBND xã X quản lý với tổng diện tích là 14.696m^2 nhưng H không ký vào biên bản.

Sau đó, H gặp một người đàn ông lạ chở giống cây bạch đàn trên xe tải bán ở khu vực xã X thì H mua 5000 cây giống bạch đàn rồi thuê một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đem 5000 cây giống bạch đàn trồng trên toàn bộ diện

tích đất H đã lấn chiếm là 14.696m^2. Ngày 07/9/2023, UBND xã X chuyển hồ sơ vi phạm có dấu hiệu tội phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S để xử lý theo thẩm quyền. Quá trình điều tra xác định: Đặng Thị Thanh H đã lấn chiếm đất chưa sử dụng tại khu vực nông thôn do UBND xã X quản lý với diện tích là 14.696m^2 để trồng cây bạch đàn, thuộc thửa đất số 148, tờ bản đồ số 3-LN tại thôn D, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST ngày 07/12/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên đã tuyên bị cáo Đặng Thị Thanh H phạm tội "*Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai*"; Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 228; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị Thanh H 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Đặng Thị Thanh H số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/12/2023, bị cáo Đặng Thị Thanh H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị Thanh H vẫn khai về tình tiết vụ án diễn ra như nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt áp dụng. Tuy nhiên, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khắc phục hậu quả và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào tháng 3/2022, bị cáo Đặng Thị Thanh H có hành vi thuê người đến thửa đất số 148, tờ bản đồ số 3-LN tại thôn D, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, đất chưa sử dụng do UBND xã X quản lý, để phát dọn cây bụi, thực bì nhằm lấn chiếm đất và đã bị xử lý vi phạm hành chính nhưng bị cáo

không chấp hành mà tiếp tục thuê người đào hố, bỏ phân, trồng cây bạch đàn mở rộng diện tích đất và bị UBND xã X lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi lấn chiếm đất chưa sử dụng với diện tích 14.696m^2. Do đó cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội "*Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai*" theo Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về đất đai, gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện đã nộp số tiền 10.200.000đ tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, chứng tỏ bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng chính sách pháp luật hình sự quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Bị cáo kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị Thanh H phạm tội "*Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai*".

1. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 228; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị Thanh H - 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Đặng Thị Thanh H số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0001639 ngày 26/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Giao bị cáo Đặng Thị Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Thị Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao ĐN (1);
- TAND thị xã Sông Cầu (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND thị xã Sông Cầu (1);
- Công an thị xã Sông cầu (1);
- Sở tư pháp (1);
- UBND xã Xuân Phương;
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Hùng